

Số: 02/2026/QĐ-TA

Hung Yên, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HUNG YÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Lý
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Duyên – Thẩm tra viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2025/QĐ-TA ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Phạm Văn D** sinh ngày 19/5/1995; Nơi cư trú: thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên; Số căn cước công dân: 034095004222; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị K1; Tiền án: không; Tiền sự: không; vắng mặt tại phiên họp.

- Người đề nghị: Trưởng Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Phạm Văn D là người nghiện ma túy đang cư trú tại thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên. Do sử dụng ma túy và muốn đi cai nghiện nên D đã tự nguyện đề nghị xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể.

Ngày 13/12/2025, Phạm Văn D có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy và đã được xét nghiệm ma túy qua đường nước tiểu tại Trạm y tế Đ1, xã Đ2, tỉnh Hưng Yên, kết quả Phạm Văn D dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Phạm Văn D bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2022, loại ma túy thường sử dụng là Memthamphetamine. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/12/2025 của Trạm y tế Đ1 xác định Phạm Văn D nghiện ma túy Methamphetamine.

Phạm Văn D có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên và không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện tự nguyện, không điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế, ngày 13/12/2025 Công an xã Đ đã hướng dẫn và ra thông báo về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã Đ cho Phạm Văn D, trong thời hạn 05 ngày làm việc nếu không lựa chọn sẽ bị lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng Phạm Văn D vẫn không lựa chọn hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện, Công an xã Đ đã xác minh tại UBND xã Đ thì D cũng không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã. Ngày 25/12/2025, Trưởng Công an xã Đ đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn D.

Tại phiên họp, Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an xã Đ đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn D tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Hưng Yên thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên căn cứ vào Điều 5, điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 104, Điều 103, Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; các khoản 49, 56 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, Pháp lệnh số: 08/2025/UBTVQH15; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và nhân thân của người đề nghị thấy có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Hưng Yên đối với Phạm Văn D trong thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về đối tượng, thời hiệu: Phạm Văn D là đối tượng nghiện ma túy đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định; không đăng ký, không thực hiện cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế - thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 13/12/2025, người sử dụng ma túy đã có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 25/12/2025, Trưởng Công an xã lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn D là đúng thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng Công an xã là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại các Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính số

15/2012/QH13; các khoản 49, 56, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính số: 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, Chống ma túy và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng thấy: Phạm Văn D là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, D nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân, D vẫn sử dụng ma túy từ năm 2022, hành vi của Phạm Văn D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội. Phạm Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện khai báo” quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn D như đề nghị của Trưởng Công an xã Đông Đ và đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên là có căn cứ, cần thiết và hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 9, các Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Luật số 88/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân ngày 13/12/2022; Pháp lệnh số: 08/2025/UBTVQH15.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn D sinh ngày 19/5/1995; nơi cư trú: thôn K, Đ, tỉnh Hưng Yên tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Hưng Yên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng kể từ ngày Phạm Văn D đi chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Phạm Văn D có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; Trưởng Công an xã Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 16/01/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên đưa Phạm Văn D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Hưng Yên.

Nơi nhận:

- Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên,
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Hưng Yên,
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên,
- Người bị áp dụng,
- Lưu hồ sơ, lưu HCTP./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý